TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG NĂNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06 - 9 - 2023
(V/v tranh chấp hôn nhân - gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Bá Bảy
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Đình Long
2. Ông Y Míp Niê

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Trịnh Xuân Trang - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 218/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2023 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-DS ngày 18/8/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H – sinh năm 1985, có mặt
Nơi đăng ký HKTT: Thôn 7A, xã E, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.
Hiện nay tạm trú tại: Số 233 Lô U, Cư Đ, phường 27, Q. T, TP. Hồ Chí Minh.
Bị đơn: Anh Phạm Quốc N – sinh năm 1981, có mặt
Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/6/2023, lời khai tại Tòa án và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị Lê Thị H và anh Phạm Quốc N tự nguyện kết hôn với với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đliêya, huyện Krông Năng. Sau khi kết hôn chị H và anh N sống với nhau hạnh phúc đến năm 2021 thì tình cảm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến việc hai người sống ly thân nhau từ thời gian đó cho đến nay. Nguyên nhân do tính tình hai người không hợp.

Trong thời kỳ hôn nhân chị H và anh N sinh được 01 con chung: Phạm Đăng K (sinh ngày 15/5/2019). Hiện nay cháu K chị H đang nuôi dưỡng.

Nay chị Lê Thị H xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh N đã mâu

thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị H xin được nuôi dưỡng cháu K đến đủ tuổi trưởng thành. Chị H không yêu cầu anh N phải đóng góp trợ cấp nuôi con chung cho chị H.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh N không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

Bị đơn: Anh Phạm Quốc N trình bày:

Anh Phạm Quốc N tự nguyện kết hôn với chị Lê Thị H vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đliêya huyện Krông Năng. Sau khi kết hôn anh N và chị H sống với nhau hạnh phúc đến năm 2021 thì tình cảm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình hai người không hợp, anh N và chị H đã sống ly thân nhau từ năm 2021 cho đến nay.

Trong thời kỳ hôn nhân anh N và chị H sinh được 01 con chung: Phạm Đăng K (sinh ngày 15/5/2019). Hiện nay cháu K chị H đang nuôi dưỡng.

Nay chị H không còn tình cảm vợ chồng với anh N và xin ly hôn với anh N thì anh N đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh N không đồng ý giao cháu K cho chị H nuôi dưỡng mà nguyện vọng của anh N cũng muốn được trực tiếp nuôi cháu K đến đủ tuổi trưởng thành. Tại phiên tòa anh N đề nghị Hội xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật, đồng thời phải đảm bảo việc đi lại thăm nom con chung sau ly hôn đối với người không trực tiếp nuôi con theo quy định.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh N và chị H không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: + Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Lê Thị H đối với anh Phạm Quốc N. Về con chung, giao cháu Phạm Đăng K (sinh năm 2019) cho chị Lê Thị H nuôi dưỡng đến đủ tuổi trưởng thành; chị H không yêu cầu anh N phải trợ cấp nuôi con chung nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" thuộc thẩm

quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H kết hôn với anh Phạm Quốc N vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đliêya, huyện Krông Năng. Sau khi kết hôn hai người sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H và anh N đều xác nhận tình cảm vợ chồng giữa chị H với anh N thực sự không còn, nên chị H và anh N thuận tình ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh N đã lâm vào tình trạng không thể duy trì được, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Phạm Quốc N.

2.2. Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị H và anh N sinh được 01 con chung: Phạm Đăng K (sinh ngày 15/5/2019). Hiện nay cháu K chị H đang nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh N đều có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu K đến đủ tuổi trưởng thành. Tại phiên tòa chị H vẫn có nguyện vọng xin được nuôi dưỡng cháu K đến đủ tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh N phải trợ cấp nuôi con chung; còn anh N đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu K tính đến thời điểm hiện nay mới được hơn 4 tuổi, kể từ ngày chị H và anh N sống ly thân đến nay chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu K ăn học. Vì vậy, để đảm bảo việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K (con chưa thành niên) sau khi chị H và anh N ly hôn, Hội đồng xét xử giao cháu Phạm Đăng K cho chị H nuôi dưỡng đến đủ tuổi trưởng thành là phù hợp khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, anh N có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.3. Về việc trợ cấp nuôi con và phân chia tài sản: Chị H và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Lê Thị H và anh Phạm Quốc N thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cháu Phạm Đăng K (sinh ngày 15/5/2019) cho chị Lê Thị H nuôi dưỡng đến đủ tuổi trưởng thành, anh Phạm Quốc N được quyền đi lại thăm con chung theo quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (chị Lê Thị A) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai số AA/2021/0022445 ngày 07/7/2023.

[4]. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phan Bá Bảy

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- THA dân sự huyện Krông Năng;
- UBND xã Đliêya;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.